

NGŨ ĐẠI NGU VƯƠNG VŨ BẢO ĐÀ LA NI NGHI QUỸ

Hán dịch: **Phạ Nhật La Chỉ Nhạ Năng** (Vajra-jñāna)

Việt dịch : Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Phục hồi Phạn Chú : HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Như Lai ở nơi Đảnh Kim Cương trong cung điện Du Già Bí Mật cùng vi trần số các Đại Chúng tuyên nói Pháp bí mật thâm sâu nhiệm màu.

Khi ấy trong Hội có một vị Bồ Tát Ma Ha Tát tên là **Hư Không Tạng Thần Thông Vương** từ chỗ ngồi đứng dậy , đánh lễ chân Phật rồi bạch rằng: “Thế Tôn! Con ở nơi quá khứ vô lượng kiếp cúng dường chư Phật, tu hành Giáo Pháp tối thượng bí mật là **Ngũ Đại Ngu Vương Vũ Bảo Đà La Ni**. Đây là kho tàng của hết thầy chư Phật rất là bí mật vi diệu cát tường, vì chúng sinh trong đời Trược: Tại Gia, Xuất Gia bị nghèo cùng khổ, các loài thiếu Phước không đủ các thứ cần cho đời sống, chỗ cầu nguyện không được vừa ý... muốn cho đầy đủ các điều cầu xin nên muốn nói Pháp này. Cúi mong Đức Thế Tôn thương xót cho phép con được nói”

Bấy giờ Đức Như Lai khen rằng: “Lành thay! Tùy ý ông. Ta từng trong vô số kiếp về trước khi làm người phát Đại Thệ Nguyện Lực vì các chúng sanh trong biển Pháp Giới , cõi Ta Bà Thế Giới kiêu mạn ít Phước này mà nguyện làm Đại Thủy Ngu Vương với chân bạc, sừng vàng, màu xanh lưu ly có đại thể lực vì hết thầy chúng sanh trong Pháp Giới tùy loại ứng hiện làm các việc nhiều ích. Như hôm nay, ông phát nguyện lớn muốn nói **Vũ Bảo Đà La Ni** này tức là **Chư Phật Tối Bí Mật Ngu Vương Bảo An** lợi ích quần sanh, bí thuật sâu dày”

Khi đó Đại Sĩ Hư Không Thần Thông Vương Bồ Tát được Phật đồng ý nên đứng trước Như Lai mà nói Kệ là :

Con y chư Phật Tối Thượng Thừa

Bí Mật Du Già tên Vũ Bảo

Vì kẻ bạc phước (ở trong thời) Tượng, Mạt Pháp

Phật nói thành tựu Pháp sâu mâu

Nếu có chúng sanh không Phước Huệ

Các điều mong muốn không tùy Tâm

Do nghèo cùng tạo các điều ác

Đọa trong Tam Đồ không thể ra

Theo con đã nói Pháp Bí Mật

Tu học Vũ Bảo Đà La Ni

Thoát khỏi nghèo đói và khổ nạn

Trong Tâm cầu nguyện được đầy đủ

Con nguyện Đại Bi Hạnh rộng lớn

Một người hai đời không thành tựu

Con đọa vào trong tội hư vọng (nói dối)

Không được Bốn Giác Xả Đại Bi

Nói Kệ này xong liền nói Chú Pháp : Hai tay Ngoại Phước, Thẳng 2 Phong (2 ngón trở) hợp nhau như hình bấu.

Úm , phạ nhật ra, đát ra, sa ha

ॐ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९ १०

OM_ VAJRA TRĀḤ SVĀHĀ

Lại nói CĂN BẢN ĐÀ LA NI. Kim Cang Hợp Chưởng

Úm, bán đất bệ lệ ta ra nhạ, đất ra, sa ha

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५ ५ ५

OM_ PAÑCA PRETA RĀJA SVĀHĀ

Lại nói NGŨ ĐẠI NGŨU VƯƠNG CĂN BẢN TÂM ÁN CHÚ. Như Pháp Giới
Nguu Vương Ấn lúc trước, ngoại phược, dựng ngón giữa như cây kim

Úm, phạ nhật ra, vām, sa ha

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

OM_ VAJRA VAM SVĀHĀ

Lại KIM CANG NGŨU VƯƠNG ÁN CHÚ. Kim Cang Ngoại Phược, dựng
thẳng Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa), ngựa Tiến Lực (2 ngón trỏ) như cái chày ba chia

Úm, phạ nhật ra, hồng, sa ha

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

OM_ VAJRA HŪM SVĀHĀ

Lại BẢO QUANG NGŨU VƯƠNG ÁN. Kim Cang Ngoại Phược, dựng thẳng
Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) Tiến Lực (2 ngón trỏ) như hình sáu

Úm, phạ nhật ra, đất ra, sa ha

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

OM_ VAJRA TRĀḤ SVĀHĀ

Lại LIÊN HOA NGŨU VƯƠNG ÁN. Kim Cang Ngoại Phược, Tiến Lực (2
ngón trỏ) như hoa sen

Úm, phạ nhật ra, hạt ri, sa ha

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

OM_ VAJRA HRĪḤ SVĀHĀ

Lại YẾT MA NGŨU VƯƠNG ÁN. Kim Cang Ngoại Phược. Dựng thẳng Nhẫn
Nguyên (2 ngón giữa) hợp mặt ngón như cái chéo nhau. Dựng thẳng Giới Phương (2
ngón vô danh) Tiến Lực (2 ngón trỏ) các xa nhau

Úm, phạ nhật ra, ác, sa ha

ॐ ५ ५ ५ ५ ५ ५

OM_ VAJRA AḤ SVĀHĀ

Nếu muốn tu hành Pháp Tối Thượng này thì 3 Nghiệp phải thanh tịnh, gạn gửi
Đạo Sư nhận truyền Nghi Quỹ. Trước hết cần Quán Đỉnh cùng ở nơi sơn gian (trong
núi) chôn thanh tịnh hoặc trong chùa, Tịnh Thất . Tùy nơi ưa thích , tạo lập một Đàn
vuông , lớn nhỏ tùy ý, đặt Tôn Tượng ở mặt Đàn.

PHÁP HOA TƯỢNG :

Thân màu vàng ròng, có 4 cánh tay, một mặt, đội mào Ngũ Nguu Vương (5
Phật). Đây là mào sáu Ngũ Phật. Tay trái bung mặt trời, tay phải bung mặt trăng, một
tay bên trái cầm trái châu Như Ý để ở tim, Tay phải tác An Thí Vô Úy hơi cách xa tay
cầm báu.

Người Trì Tụng hướng mặt về Đông đối trước Tượng trì tụng. Dùng các Thời Hoa (Hoa mùa) tán rải trên Đàn, đốt hương, thắp đèn, cơm, thức ăn uống, trái cây... tùy sức bày biện để cúng dường. Mỗi khi vào Đạo Tràng, đối trước Tôn Tượng, cúi 5 vóc sát đất lễ hết thầy Phật và Thánh Chúng. Sám hối, Tùy Hỷ, Khuyển Thỉnh, Phát Nguyện xong sau đó ngồi Kiết Già hoặc Bán Gia, thân ngay thẳng, chánh niệm, dùng hương xoa xoa bôi 2 tay, chắp tay trống giữa, tụng TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

Úm, vũ nhật đê, vi thuật đà năng nhị, sa ha

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ VISUDDHE VISODHANI ME SVĀHĀ

Lại PHẬT BỘ TÂM CHÂN NGÔN

Úm, nhĩ năng nhĩ ca, sa ha

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ JINA JIK SVĀHĀ

Lại LIÊN HOA BỘ TÂM CHÂN NGÔN

Úm, a rô lực ca, sa ha

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ AROLIK SVĀHĀ

Lại KIM CANG BỘ TÂM CHÂN NGÔN

Úm, phạ nhật ra, địa lực ca, sa ha

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ VAJRA DHRK SVĀHĀ

Hai tay kết Kim Cang Quyển. Quyển trái để ở hông trái, quyển phải ấn năm chỗ : Trán, 2 vai, tim, cổ họng. Tụng Chân Ngôn:

Úm, bộ, nhập phộc la, hồng

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ BHUḤ JVALA HŪḤ

Lại THỈNH TRIỆU BỒN TÔN ÁN CHÚ

Hai tay Nội Phục, Duỗi ngón trở phải rồi hơi co lại như móc câu, Triệu 3 lần. Chân Ngôn là :

Úm, vãm, hồng, đát la, hạt rị, ác, duệ hê hế, sa ha

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ VAM HŪḤ TRĀḤ HRĪḤ AḤ EHYEHI SVĀHĀ

Lại QUÂN TRÀ LỢI THÂN ÁN CHÚ :

Hai tay Nội Phục, dựng thẳng Nhấn Nguyện (2 ngón giữa) sao cho đầu ngón chạm nhau, duỗi Tiên Lực (2 ngón trở) rồi co lại để ở lưng Nhấn Nguyện (2 ngón giữa) sao cho không chạm vào như cái chày ba chia. Chân Ngôn là:

Úm, a mật lệ đế, hồng, phẩn tra, sa ha

ॐ (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ) (ॐ)

OM_ AMRTE HŪḤ PHAT SVĀHĀ

Lại Hiến Ứ GIÀ THỦY ÁN :

Trên Đàn, hai bên đều có để vật đựng đồ, nước thơm dùng làm Ứ Già. Đầu tiên khi thỉnh Phật thì hiến bình bên phải. Khi Phụng Tống thì hiến bình bên trái. Hai tay bung bình Ứ Già để nơi trán, tụng Chân Ngôn tẩy rửa chân của Bồ Tôn

Úm, phạ nhật ra, na ca tra, hồng

ॐ वज्रराजः

OM_ VAJRA-UDAKA THAH HŪM

Lại Hiến HOA TÒA ÁN :

Hai tay chấp lại trống lòng như hoa sen nở 8 cánh rồi để ở trán

Úm, ca ma la, sa ha

ॐ कमलसहस्र

OM_ KAMALA SVĀHĀ

Lại PHỔ CÚNG DƯỜNG ÁN:

Hai tay chấp lại, Giới Phương (2 ngón vô danh) cài chéo nhau bên ngoài. Tiến Lực (2 ngón trỏ) biến lại như hình bấu liền thành.

Úm, nga nga năng, tam bà phạ, phạ nhật ra, hóc

ॐ त्रितयं त्रिसुवज्रं

OM_ GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH

Tướng từ An tuôn ra vô lượng các món cúng: Hương, hoa, đèn, nến, hương xoa, thức ăn uống, Phương phạn bấu, lọng, các thứ bấu... dâng hiến Bồ Tôn và Thánh Chúng

Lại kết KIM CANG HỢP CHUỖNG ÁN, tụng ĐẠI NGUỒN VƯƠNG BỒ TÁT KÊ :

Phạ nhật ra, ra đất năng, tát pha nhật ra, ra tha, phạ nhật ra, ca xá , ma ha ma ni, ca xá nghiệt bà, phạ nhật ra trà , phạ nhật ra nghiệt bà. Năng mờ túy đô đế

वज्रराज सुवज्रार्थ वज्र अक्षय मन्मथ अक्षयवत् वज्रं वज्रवत्
नमस्तुते

VAJRARATNA _ SUVAJRA ARTHA _ VAJRA ĀKĀŚA _ MAHĀ-MANI _
ĀKĀŚA-GARBHA _ VAJRATRĀ _ VAJRA-GARBHA _ NAMO STUTE

Lại YẾT MA ÁN: Quyền trái để ở tim, Phong (ngón trỏ) Không (ngón cái) vịn nhau như hình bấu. Tay phải tác Thí Nguyện. Quán tưởng thân ta đồng với Ngũ Đại Ngưu Vương Bồ Tát

Úm, vãm, hồng, đát ra, hật rị, ác, mam, sa ha

ॐ वं हं षः क्षिप्रं मम सहस्रं

OM_ VAM HŪM TRĀH HRĪH AH MĀM _ SVĀHĀ

Lại kết TAM MUỘI GIA ÁN :

Hai tay Ngoại Phục, Tiến Lực (2 Ngón trỏ) làm như hình bấu. Dựng thẳng Thiên Trí (2 ngón cái) để nơi tim

Úm, phạ nhật ra, ra đất năng, hồng

ॐ वज्रराजं

OM_ VAJRA RATNA HŪM

Lại lấy Thủy Tinh Niệm Châu (Tràng hạt pha lê) để trong lòng bàn tay, đặt ở tim, tụng GIA TRÌ NIỆM CHÂU 3 biến

Úm, vĩ lô tả năng, ma ra, sa ha

ॐ वी लो त्तानं मारु सा हा

OM_ VAIROCANA MĀLA SVĀHĀ

Sau lại phát nguyện cho ta và hết thầy Hữu Tinh: Các điều mong cầu Thế Gian, do sức niệm tụng khiến mau thành tựu. Sau đó để xuống dưới tim, niệm tụng Chân Ngôn trong 7 ngày mỗi 30 vạn biến thì Thánh Giả liền hiện ra trước mặt, tùy Tâm cầu xin đều được.

Nếu thường trì tụng mỗi ngày 3 Thời, mỗi Thời 1008 biến, mỗi 100 vạn biến ắt hết thầy điều cầu nguyện đều thành tựu. Niệm tụng đủ số xong, để tràng hạt lên đầu cầu xin, sau đó để lại chỗ cũ.

_ Lại PHỤNG TỔNG BỒN TÔN ÁN CHÚ :

Hai tay Ngoại Phược, dựng thẳng 2 ngón cái, đầu ngón để hoa, tụng Chân Ngôn, tưởng đưa tiền Bồn Tôn

Úm, phạ nhật ra, đát năng lệ

ॐ वज्ररत्नमुः

OM_ VAJRA RATNA MUḤ

_ Lại 3 Bộ Bị Giáp như trên

Ta y sức Như Lai gia trì nói Pháp vi diệu trên hết. Nếu người ở trước Tượng không tin thì không được truyền. Trước tiên cần lựa Đệ Tử có Tâm trong sạch, có Trí Tuệ, tu 4 Vô Lượng, ham ưa Đại Thừa, cung kính Tam Bảo, có Tâm tế độ ... theo Thầy vào Đàn xong, được Quán Đản ban cho Pháp tu hành. Nếu phóng dăng, buông lung Pháp sâu màu này thì Kim Cang Tát Đỏa sẽ trị phạt. Phải hiếu dưỡng cha mẹ siêng năng, cung kính A Xà Lê, thành Tâm tin nhận trong Pháp này không khởi lòng nghi.

Được truyền thụ xong, sau đó chuyên tu thành Tâm thì mọi điều cầu nguyện, Bồn Tôn thương xót gia hộ Tất Địa hiện tiền đầy đủ. Nếu có kẻ đến xin, tùy Tâm mà cho không luyến tiếc. Đối với A Xà Lê dâng hiến của báu không tiếc thân mạng. Keo bản tham lam thì Pháp này không thành, không nên truyền cho kẻ vương tội phi báng và bị đọa vào đường ác. Do An Chú bí mật nên 6 Căn, Nghiệp Chướng được thanh tịnh, Phước Trí đầy đủ, có Hạnh lớn ắt chứng Vô Thượng Đại Bồ Đề.

TỪ TRÍ Thượng Nhân cất dấu không cho lưu hành Pháp Bí Mật này. TỪ GIÁC Đại Sư sợ Pháp bị mất nên lưu truyền, cần giấu kín không nên để lộ ra, chỉ truyền cho kẻ có Căn Cơ.

Lấy từ trong Pháp **Như Ý Luân**

Văn Bản năm thứ ba, tháng Giêng, ngày mồng ba. Chùa Bất Thoái, Bản của Chân Phòng, Đông Nam Viện Chủ ghi chép, xong không phải Bản ghi trên

KIM CANG LƯƠNG LẠI TÂM (37, 22 ?)

Hoàn chỉnh Phạm Văn vào ngày 01/04/2008